



TOYOTA

chuyển động tiên phong

**NO QUALITY
NO LIFE**



THẾ HỆ ĐỘT PHÁ
CAMRY

The CLASS. The CAMRY.

Đẳng cấp đến từ sự sang trọng, mạnh mẽ và hiện đại.



2.5Q



DẤU ẤN HUYỀN THOẠI

CAMRY ghi dấu với ngôn ngữ thiết kế đột phá nhưng vẫn giữ nét đường bệ và vững chãi như chính cốt cách từ bên trong.

2.5Q



ĐẦU XE

Tinh hoa ngôn ngữ thiết kế hội tụ trong phần đầu xe với lưới tản nhiệt trên kết hợp hài hòa với cụm đèn trước, lưới tản nhiệt dưới dạng hình thang lớn kết hợp cùng nẹp mạ crôm mạnh mẽ, sang trọng.



GUƠNG CHIẾU HẬU BÊN NGOÀI

Gương chiếu hậu cùng màu thân xe có chức năng chỉnh điện, gập điện, tích hợp đèn báo rẽ và chức năng chống đọng nước. Riêng phiên bản 2.5Q được trang bị thêm tính năng nhớ vị trí, tự động điều chỉnh khi lùi xe.



ĐÈN SƯƠNG MÙ

Thiết kế tinh tế của đèn sương mù tạo ấn tượng độc đáo cho phần đầu xe.



CỤM ĐÈN TRƯỚC

Cả 3 phiên bản đều được trang bị đèn chiếu gần LED dạng bóng chiếu giúp tăng đáng kể hiện đại của xe. Ngoài ra người lái hoàn toàn an tâm khi vận hành chiếc xe trong điều kiện trời tối nhờ vào hiệu quả chiếu sáng của cụm đèn pha.

VẺ ĐẸP TỪ SỰ BỀ THỂ

Phần đuôi xe đường bệ là điểm nhấn hoàn hảo cho ngôn ngữ thiết kế đồng nhất.



2.5Q



2.5Q

CỤM ĐÈN SAU - ỐNG XẢ KÉP

Cụm đèn sau dạng LED liền mạch với thanh nẹp biển số mạ crôm nhấn mạnh vẻ lịch lãm. Phiên bản 2.5Q được trang bị ống xả kép thể thao khỏe khoắn.

MÂM XE

Thiết kế mâm xe mới với góc cạnh tôn lên nét cá tính.



2.5Q - 2.5G - 2.0E



2.5G

ĐẲNG CẤP KHÁC BIỆT

Nội thất rộng rãi, tiện nghi được cải tiến với công nghệ hiện đại tạo nên không gian đẳng cấp và yên bình.



Vật liệu cao cấp kết hợp với đường chỉ khâu tinh xảo và các điểm nhấn mạ crôm tạo nên sự sang trọng, tinh tế.

2.5G



2.5Q

HỆ THỐNG ÂM THANH

Hệ thống âm thanh cao cấp tích hợp đầu DVD 7 inch 1 đĩa, màn hình cảm ứng (2.5Q) và CD 1 đĩa (2.5G và 2.0E) với 6 loa, đầy đủ tính năng phát AM/FM, MP3/WMA/AAC, kết nối AUX/USB cung cấp âm thanh sống động và sự thư giãn trong suốt chuyến đi. Riêng phiên bản 2.5Q được trang bị thêm kết nối Bluetooth và đàm thoại rảnh tay.



2.5Q

HỆ THỐNG ĐIỀU HÒA

CAMRY 2.5G và 2.0E được trang bị hệ thống điều hòa tự động 2 vùng độc lập phía người lái và hành khách phía trước. CAMRY 2.5Q được trang bị hệ thống điều hòa tự động 3 vùng độc lập (người lái, hành khách ngồi trước, hành khách ngồi sau) với bảng điều khiển được tích hợp trên tựa tay hàng ghế sau giúp hành khách phía sau có thể tùy chỉnh nhiệt độ theo ý muốn.



BẢNG ĐỒNG HỒ

Bảng đồng hồ tập lò gồm 2 đồng hồ lớn và màn hình hiển thị đa thông tin TFT 4.2 inch với ánh sáng màu xanh dương cuốn hút và thân thiện người dùng.



SẠC ĐIỆN KHÔNG DÂY

Công nghệ sạc không dây trên phiên bản 2.5Q cho phép sạc các điện thoại tương thích chuẩn sạc Qi khi đặt điện thoại trong vùng sạc mà không cần đến ổ cắm hay dây sạc.



2.5Q

TAY LÁI TÍCH HỢP LẤY CHUYỂN SỐ

Với thiết kế 3 chấu thể thao bọc da, tích hợp các nút điều khiển hệ thống âm thanh, điện thoại rảnh tay, màn hình hiển thị đa thông tin và lấy chuyển số, tay lái 2.5Q với khả năng chỉnh điện 4 hướng đem lại sự thoải mái cho người lái.



2.5G và 2.0E

TAY LÁI

Tay lái 2.5G và 2.0E, 4 chấu bọc da trang nhã, tích hợp hệ thống âm thanh, màn hình hiển thị đa thông tin và chỉnh tay 4 hướng thuận tiện cho người cầm lái.



Hàng ghế sau với ghế ngồi bọc da và khả năng cách âm tuyệt đối giúp chủ sở hữu tận hưởng sự thư thái trên mọi hành trình.



GHẾ NGỒI

Ghế người lái chỉnh điện 10 hướng. Ghế hành khách phía trước chỉnh điện 8 hướng giúp người sử dụng dễ dàng điều chỉnh tư thế thoải mái nhất.



RÈM CHẮN NẮNG PHÍA SAU

Rèm chắn nắng phía sau điều chỉnh điện cho cả 3 phiên bản giảm thiểu ảnh hưởng của ánh mặt trời. Khi chuyển vị trí lái về vị trí "R", rèm sẽ tự động hạ xuống để người lái quan sát khi lùi xe.



HÀNG GHẾ SAU

Hàng ghế sau với khoảng để chân và khoảng hở đầu gối lớn nhất, giúp người ngồi sau có được vị trí thoải mái nhất.



VẬN HÀNH ĐẦY UY LỰC

Linh hoạt và êm ái, CAMRY chinh phục đam mê cầm lái với động cơ mạnh mẽ, mức tiêu thụ nhiên liệu thấp và giảm thiểu khí thải ra môi trường.

2.0E



HỘP SỐ

Cả 3 phiên bản đều được trang bị hộp số tự động 6 cấp giúp tăng giảm số êm ái. Riêng phiên bản 2.5Q được tích hợp lẫy chuyển số trên tay lái giúp thao tác nhanh chóng và thuận tiện.



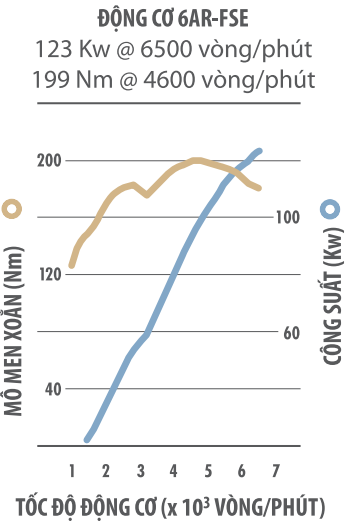
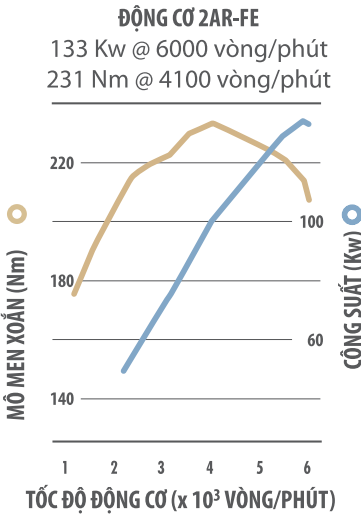
ĐỘNG CƠ 2.5Q và 2.5G

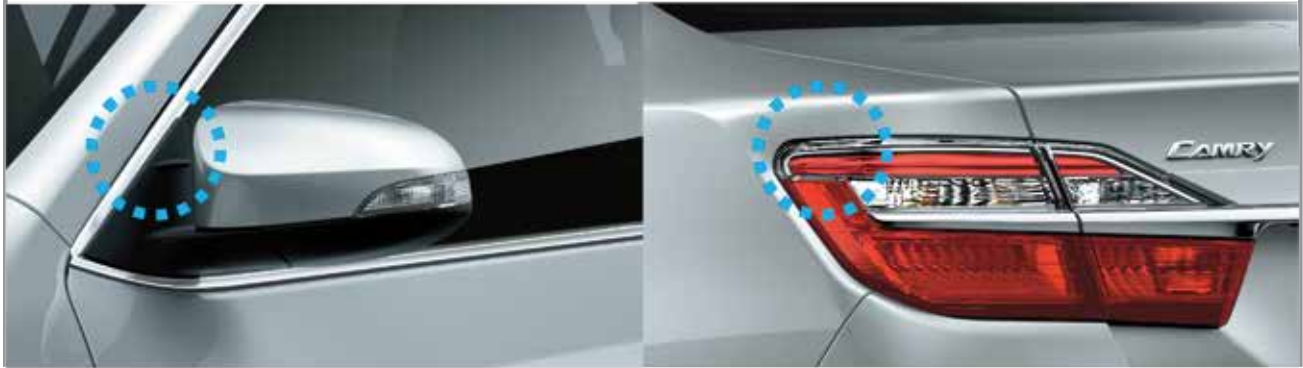
Động cơ 2AR-FE (2.5Q và 2.5G) với công nghệ điều phối van biến thiên kép, hệ thống biến thiên chiều dài đường ống nạp góp phần giảm thiểu mức tiêu hao nhiên liệu.



ĐỘNG CƠ 2.0E

Phiên bản 2.0E sử dụng động cơ 6AR-FSE hoàn toàn mới với công nghệ hiện đại như phun xăng trực tiếp D-4S, hệ thống điều phối van biến thiên thông minh VVT-iW (van nạp), hệ thống điều phối van biến thiên thông minh VVT-iW (van xả), hệ thống tuần hoàn khí xả EGR giúp tăng thêm khả năng vận hành mạnh mẽ của CAMRY.





THIẾT KẾ KHÍ ĐỘNG HỌC

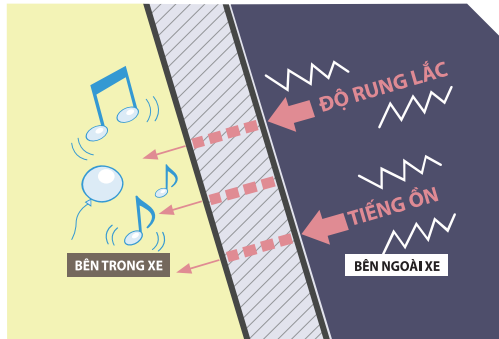
Bộ phận ổn định hướng gió thân xe được bố trí trên gương chiếu hậu và cụm đèn sau kết hợp với các tấm hướng gió gầm xe giúp xe vận hành ổn định, giảm thiểu lực cản không khí.



HỆ THỐNG MỞ KHÓA THÔNG MINH

Hệ thống mở khóa và khởi động thông minh bằng nút bấm tạo sự tiện lợi tối đa cho khách hàng khi ra/vào xe và khởi động/tắt máy với bộ điều khiển mang bên mình.

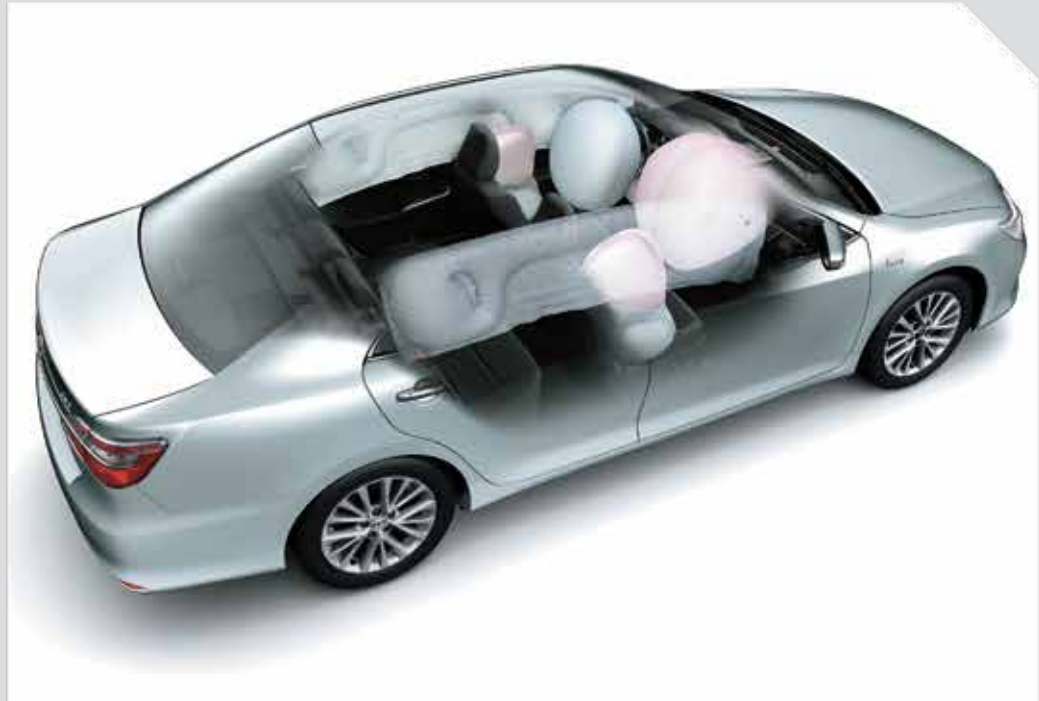
Hệ thống lên xuống kính thông minh.



CẤU TRÚC GIẢM RUNG ỒN

Những cải tiến về vật liệu cách âm mới tại nhiều vị trí trên khung sườn giúp cải thiện vượt bậc khả năng chống ồn và rung lắc của xe mang lại cảm giác yên tĩnh thư thái cho khoang hành khách.

AN TOÀN BỊ ĐỘNG



TÚI KHÍ

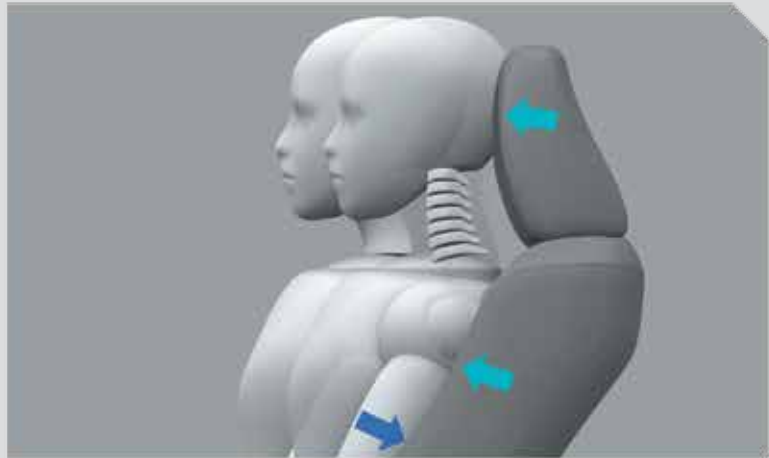
Hệ thống túi khí (*) giúp giảm thiểu tối đa chấn thương cho người lái và hành khách trong trường hợp xảy ra va chạm.

CAMRY 2.5Q, 2.5G và 2.0E được trang bị 7 túi khí (2 túi khí trước, 2 túi khí hông bên phía trước, túi khí đầu gối người lái và 2 túi khí rèm).



KHUNG XE GOA

Khung xe GOA có các vùng co rụm hấp thu xung lực, giúp giảm thiểu tối đa lực tác động trực tiếp lên khoang hành khách.



GHẾ CỎ CẤU TRÚC GIẢM CHẤN THƯƠNG ĐỐT SỐNG CỎ

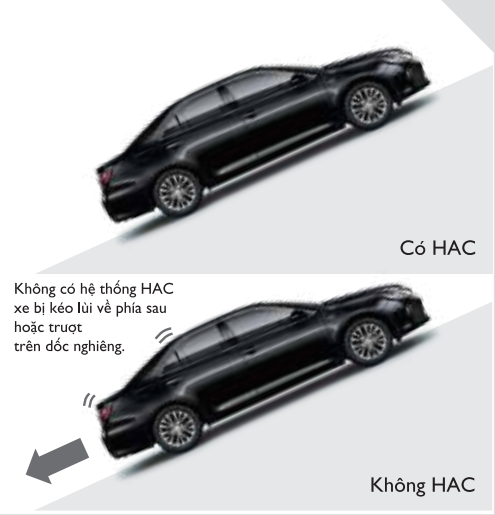
Trong trường hợp xảy ra va chạm mạnh từ phía sau, đầu và thân hành khách có xu hướng đập mạnh vào ghế. Cấu trúc trên giảm chuyển động tương đối giữa đầu và thân, giúp giảm thiểu tối đa chấn thương phần đốt sống cổ.

(*) Hệ thống túi khí là thiết bị hỗ trợ dây đai an toàn. Người lái và hành khách nên cài dây đai an toàn mọi lúc.

AN TOÀN CHỦ ĐỘNG



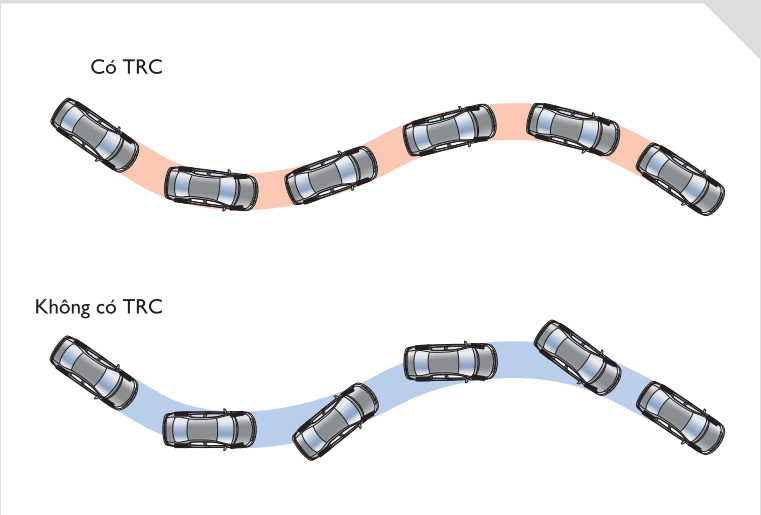
CAMERA LÙI
Camera lùi (phiên bản 2.5Q) tăng khả năng quan sát các chướng ngại vật, giúp người lái an tâm vững tin khi lùi xe.



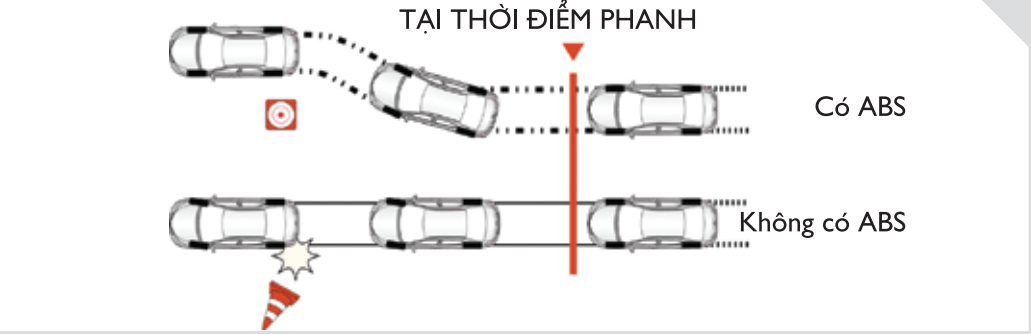
HỆ THỐNG HỖ TRỢ KHỞI HÀNH NGANG DỐC - HAC
Ngăn không cho xe bị trôi ngược về phía sau khi khởi hành trên các địa hình nghiêng.



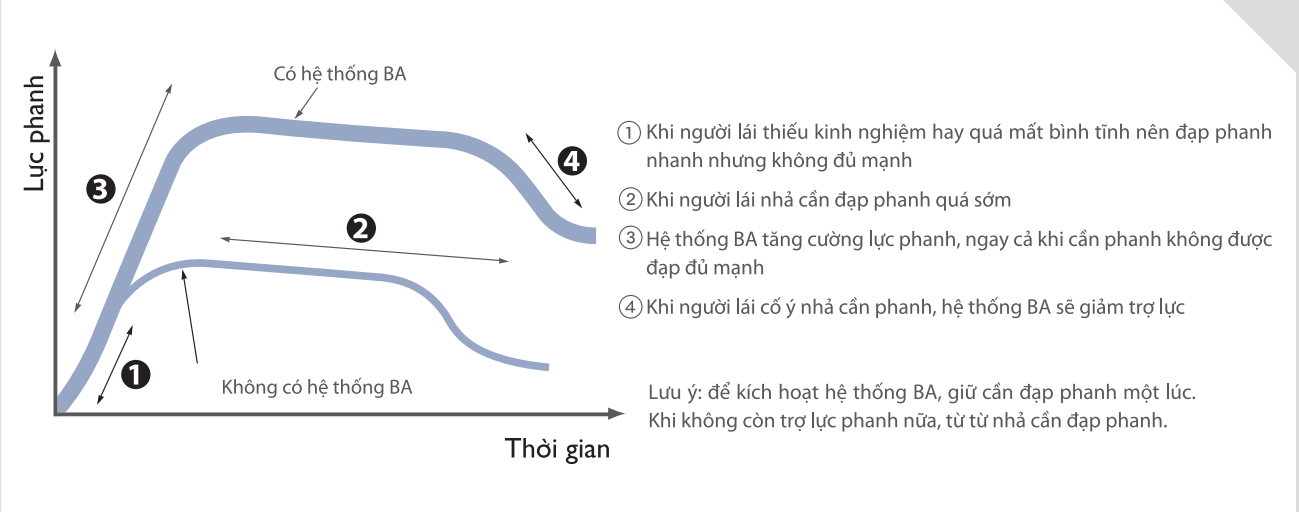
CẢM BIẾN LÙI / CẢM BIẾN GÓC
Cảm biến lùi (2.0E) và cảm biến góc (2.5Q và 2.5G) giúp xác định vật cản khuất tầm nhìn, phát tín hiệu cảnh báo hỗ trợ người điều khiển đánh lái phù hợp để lùi hoặc đỗ xe an toàn.



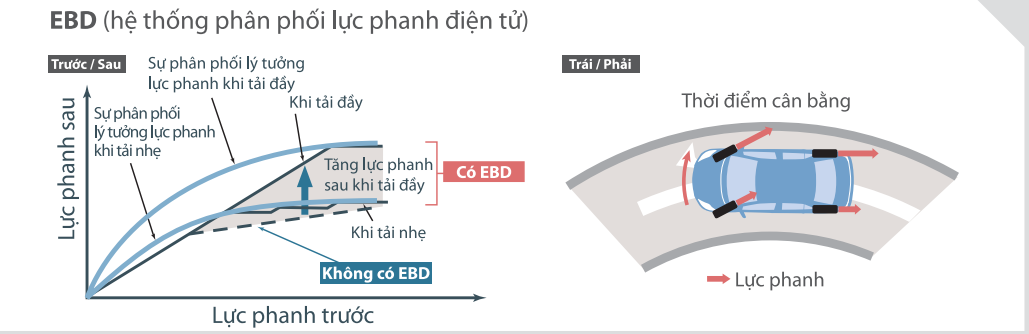
HỆ THỐNG KIỂM SOÁT LỰC KÉO - TRC
Kiểm soát lực phanh và công suất truyền tới các bánh xe giúp xe dễ dàng khởi hành hay tăng tốc trên đường trơn trượt. Đặc biệt, hệ thống còn được trang bị nút tắt (OFF) để khách hàng linh hoạt sử dụng.



HỆ THỐNG CHỐNG BÓ CỨNG PHANH - ABS
Khi được kích hoạt bằng cách đạp phanh dứt khoát, hệ thống chống bó cứng phanh ABS sẽ tự động nhấp nhả phanh liên tục, giúp các bánh xe không bị bó cứng, cho phép người lái duy trì khả năng điều khiển xe tránh chướng ngại vật và đảm bảo ổn định thân xe.



HỆ THỐNG HỖ TRỢ LỰC PHANH KHẨN CẤP - BA
Tự động gia tăng thêm lực phanh trong trường hợp khẩn cấp, giúp người lái tự tin xử lý các tình huống bất ngờ.



HỆ THỐNG PHÂN PHỐI LỰC PHANH ĐIỆN TỬ - EBD
Phân bổ lực phanh hợp lý lên các bánh xe, giúp nâng cao hiệu quả phanh, đặc biệt khi xe đang chất tải và vào cua.



HỆ THỐNG CÂN BẰNG ĐIỆN TỬ - VSC
Kiểm soát tình trạng trượt và tăng cường độ ổn định khi xe vào cua, đảm bảo xe luôn vận hành đúng quỹ đạo mong muốn. Đặc biệt, hệ thống còn được trang bị nút tắt (Off) để khách hàng linh hoạt sử dụng.

PHỤ KIỆN

NGOẠI THẤT



ÓP SƯỜN XE MẠ CRÔM

Óp sườn xe trang trí, tạo điểm nhấn và đường nét cho sườn xe.

ÓP TRANG TRÍ GƯƠNG CHIẾU HẬU

Đường nét mảnh mai ấn tượng, phù hợp với thiết kế của gương chiếu hậu, sản phẩm góp phần tôn lên vẻ hiện đại, tinh tế cho chiếc xe của bạn.

CHẮN NẮNG SƯỜN XE

Được nghiên cứu và chế tạo từ vật liệu nhựa cao cấp, chắn nắng sườn xe giúp bảo vệ xe khỏi mưa và ánh nắng mặt trời.

NỘI THẤT



ÓP BẠC LÊN XUỐNG CỎ ĐÈN

Được làm từ thép không gỉ, ốp bạc lên xuống có đèn với 2 đèn LED tự động bật tắt khi mở/ đóng cửa xe giúp chiếu sáng hơn và tăng thêm sự sang trọng.

TIỆN ÍCH



GIÁ ĐỀ MÁY TÍNH BẢNG (màu đen & màu ngà)

Được làm từ vật liệu nhựa cao cấp rất nhẹ và bền, giá để máy tính bảng cùng với móc treo đồ là một bộ đôi sản phẩm tiện ích giúp bạn thoải mái hơn khi lái xe.

MÓC TREO ĐỒ (màu đen)

MÓC TREO ĐỒ (màu ngà)

KHAY HÀNH LÝ

Chất liệu nhựa chịu nhiệt, chống thấm, khó bị biến dạng giúp bảo vệ hành lý và khoang hành lý hiệu quả và lâu bền.

KHAY HÀNH LÝ GẤP GỌN

Được làm từ vải dù cao cấp có khả năng chống thấm tốt, giúp bạn có thể sắp xếp đồ đạc thuận tiện và ngăn nắp. Có thể gấp gọn khi không sử dụng.

CHĂM SÓC & BẢO VỆ



KHÓA LỚP

Chất liệu thép bọc Nikel, Crôm, kẽm siêu bền và chống bào mòn tốt. Bảo vệ tuyệt đối nhờ vào khả năng mã hóa chuyên biệt cho từng bộ khóa xe.

BẠT PHỦ XE PHỦ BẠC

Độ co giãn của bạt phủ luôn đảm bảo khả năng che phủ lớn nhất, bảo vệ xe của bạn trong mọi điều kiện thời tiết.

BƠM LỐP ĐIỆN TỬ

Thiết kế nhỏ gọn tích hợp thêm đèn LED và màn hình hiển thị áp suất lốp, bơm lốp chạy điện sẽ là giải pháp tốt nhất khi xe gặp sự cố.

BỘ HỖ TRỢ KHẨN CẤP

Bao gồm dây sạc ắc quy, đèn pin cầm tay 35W, cáp kéo xe, biển báo an toàn hình tam giác giúp bạn yên tâm hơn khi gặp sự cố.

ĐIỆN TỬ



TẮM CHẮN NẮNG TRƯỚC

Với thiết kế 3 lớp có lớp phủ bề mặt bằng bạc, cabin sẽ trở nên mát mẻ hơn khi đỗ xe dưới ánh sáng mặt trời.

HỘP LẠNH

Sức chứa lên đến 6 chai nước khoáng và 2 lon soda. Hộp lạnh sử dụng dòng điện 12V là sự lựa chọn thiết yếu trong cuộc sống năng động ngày nay.

ĐÈN CỬA HIỆN CHỮ

Tạo phong cách riêng cho chiếc xe của bạn với đèn cửa hiện chữ "CAMRY" màu đen trên nền ánh sáng vàng.

BỘ HIỂN THỊ TỐC ĐỘ

Giúp hiển thị tốc độ xe chạy lên kính chắn gió và trong tầm mắt người lái. Cảnh báo quá tốc độ bằng âm thanh, giúp người lái kịp thời điều chỉnh tốc độ và tập trung hoàn toàn vào việc lái xe.

GẤP GƯƠNG TỰ ĐỘNG

Giảm bớt thao tác khi khóa xe đồng thời bảo vệ gương khi xe không hoạt động.

MÀU XE



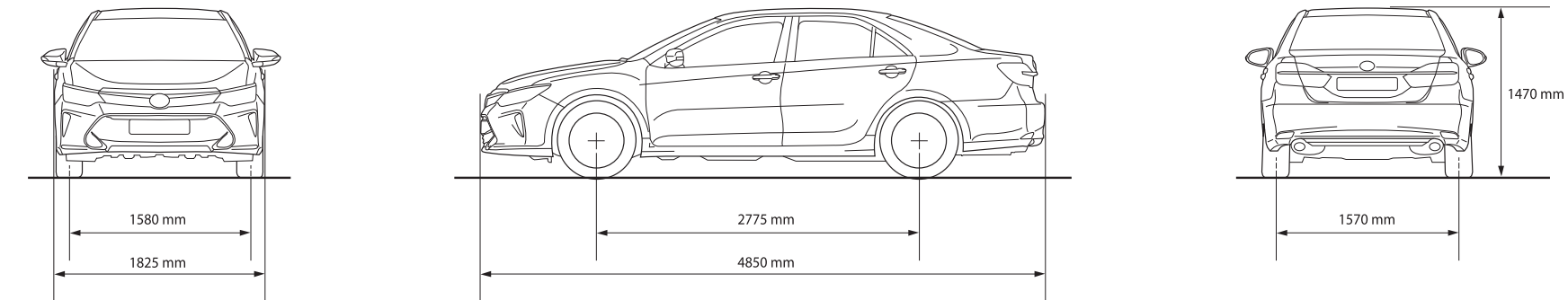
Nâu 4W9

Đen 218

Bạc 1D4

Nâu vàng 4R0

KÍCH THUỐC



ĐƯỜNG DÂY NÓNG PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG
CUSTOMER SERVICE HOTLINE

Hotline: 1800.1524
Mobile: 0916 001 524
Email: tmv_cs@toyotavn.com.vn

VAY TỪ TOYOTA, MUA XE TOYOTA. Xin vui lòng liên hệ:
• Công ty Tài chính Toyota Việt Nam:
Tel: 028 39110199 - Fax: 028 39110113
www.toyotafinancial.com.vn | info@toyotafinancial.com.vn
• Hệ thống Đại lý ủy quyền Toyota trên toàn quốc

V-1017/In tại Việt Nam/0.000

Công ty Ô tô Toyota Việt Nam được quyền thay đổi bất kỳ đặc tính kỹ thuật nào mà không báo trước. Hình ảnh xe và một số đặc tính kỹ thuật trong cuốn catalogue này có thể hơi khác so với thực tế.
Toyota Motor Vietnam reserves the right to alter any detail of specifications and equipment without prior notice. Vehicle photos and detailed specifications in this catalogue may vary from the actual ones.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT / SPECIFICATION

Đặc tính kỹ thuật		2.5Q	2.5G	2.0 E
KÍCH THUỐC - TRỌNG LƯỢNG / DIMENSION - WEIGHT				
Kích thước tổng thể / Overall Dimension	Dài x Rộng x Cao / L x W x H	mm	4850 x 1825 x 1470	
Kích thước nội thất / Interior Dimension	Dài x Rộng x Cao / L x W x H	mm	2080 x 1525 x 1210	
Chiều dài cơ sở / Wheelbase		mm	2775	
Chiều rộng cơ sở / Tread	Trước x Sau / Front x Rear	mm	1580 x 1570	
Khoảng sáng gầm xe / Ground Clearance		mm	150	
Bán kính quay vòng tối thiểu / Min. Turning Radius		m	5,5	
Trong lượng không tải / Curb Weight		kg	1498	1480
Trong lượng toàn tải / Gross Weight		kg	2000	
Dung tích bình nhiên liệu / Fuel Tank Capacity		L	70	
ĐỘNG CƠ - VẬN HÀNH / ENGINE - PERFORMANCE				
Mã động cơ / Engine Code			2AR-FE	6AR-FSE
Loại / Type			4 xy lạnh thẳng hàng, 16 van, DOHC, VVT-i kép, ACIS / In-line, 4-cylinder, 16-valve, DOHC, Dual VVT-i, ACIS	4 xy lạnh thẳng hàng, 16 van, DOHC, VVT-i kép, ACIS / In-line, 4-cylinder, 16-valve, DOHC, VVT-i (Van xả), Phun xăng trực tiếp D-4S / In-line, 4-cylinder, 16-valve, DOHC, VVT-i (Intake valve) & VVT-i (Exhaust valve), Direct Injection D-4S
Dung tích công tác / Displacement		cc	2494	1998
Công suất tối đa / Max. Output		Kw (Hp) / rpm	133 (178) / 6000	123 (165) / 6500
Mô men xoắn tối đa / Max. Torque		Nm / rpm	231 / 4100	199 / 4600
Vận tốc tối đa / Max Speed		km/h	210	200
Hệ số cản (Cd) / Coefficient of Drag			0,28	
Tiêu chuẩn khí xả / Emission Certification			Euro 4	
Hộp số / Transmission			Tự động 6 cấp / 6-Speed Automatic	
Hệ thống treo / Suspension	Trước / Front Sau / Rear		MacPherson với thanh cân bằng / MacPherson with Stabilizer Bar Độc lập 2 liên kết với thanh cân bằng / Dual-link with Stabilizer Bar	
Lốp xe / Tyre				
Mâm xe / Wheel			Mâm đúc (Sơn Bóng) / Alloy (High Gloss Paint)	Mâm đúc / Alloy
Mức tiêu hao nhiên liệu / Fuel Consumption	Kết hợp / Combined	(L/100km)	7,8	7,4
	Trong đô thị / City	(L/100km)	10,7	10,2
	Ngoài đô thị / Highway	(L/100km)	6,1	5,8
NGOẠI THẤT / EXTERIOR				
Cụm đèn trước / Headlamp	Đèn chiếu gần / Low Beam		LED dạng bóng chiếu / LED projector	
	Đèn chiếu xa / High Beam		Halogen, phản xạ đa chiều / Halogen, Multi-Reflector	
	Đèn chiếu sáng ban ngày / Daytime Running Light System		LED	
Hệ thống tự động điều chỉnh góc chiếu / Auto Leveling System (ALS)			Có / With	
Chế độ điều khiển đèn tự động bật/tắt / Auto Light On/Off Feature			Có / With	Chỉ tự động tắt / Auto Off Only
Đèn sương mù trước / Front Fog Lamp			Có / With	
Gương chiếu hậu / Outside Rear-View Mirror	Điều chỉnh điện / Power Adjust		Có / With	
	Gập điện / Power Fold		Có / With	
	Tự động / Auto			Có / With
	Tích hợp đèn báo rẽ / Turn Signal		Có / With	
	Cùng màu thân xe / Body Color		Có / With	
Đèn báo phanh trên cao / High Mount Stop Lamp	Tự động điều chỉnh khi lùi xe / Reverse Link			Không / Without
	Nhớ vị trí / Memory		Có / With	Không / Without
Gạt mưa trước / Front Wiper				
Suối kính sau / Rear Window Defogger			Gián đoạn, điều chỉnh thời gian / Intermittent, With Timer	
Âng ten in trên kính / Antenna			Có / With	
NỘI THẤT / INTERIOR				
Tay lái / Steering Wheel	Kiểu / Type		3 chấu kiểu thể thao, bọc da / 3-spoke sporty, leather	4 chấu, bọc da / 4-Spoke, Leather
	Nút bấm tích hợp / Steering Switch		Hệ thống âm thanh, màn hình hiển thị đa thông tin, đàm thoại rảnh tay / Audio System, Multi-Information Display, Hands-free Phone	Hệ thống âm thanh, màn hình hiển thị đa thông tin / Audio System, Multi-Information Display
	Điều chỉnh / Adjust		Chỉnh điện 4 hướng, nhớ 2 vị trí / Power Tilt & Telescopic, With Memory (2 Positions)	Chỉnh tay 4 hướng / Manual Tilt & Telescopic
	Trợ lực / Power Steering		Điện / Electric	
Gương chiếu hậu bên trong / Inside Rear-View Mirror	Lấy chuyển số / Paddle Shifters		Có / With	Không / Without
	Chống chói tự động / EC mirror			2 chế độ ngày & đêm / Day & Night
Bảng đồng hồ trung tâm / Meter Cluster			Optitron	
Màn hình hiển thị đa thông tin / Multi-Information Display			Có / With	
Chất liệu ghế / Seat Material			Da (Màu nâu) / Leather (Kogane Color)	Da (Màu Be) / Leather (Flaxen Color)
Số chỗ ngồi / Seat Capacity			5	
TIỆN ÍCH / UTILITIES - COMFORT				
Hàng ghế trước / Front Seat	Ghế người lái / Driver Seat		Chỉnh điện 10 hướng / 10-Way Power Adjust	
	Ghế hành khách / Passenger Seat		Chỉnh điện 8 hướng / 8-Way Power Adjust	
	Nhớ vị trí ghế người lái / Memory			Không / Without
Hàng ghế sau / Rear Seat	Gập tựa đầu ghế hành khách phía trước / Collapsible Front Passenger Seat Headrest		Có / With	Không / Without
Rèm che nắng phía sau / Rear Sunshade	Ngả lưng ghế / Recline		Có (Chỉnh điện) / With (Electric)	Không / Without
Rèm che nắng cửa sau / Rear Door Sunshade			Có (Chỉnh tay) / With (Manual)	Không / Without
Hệ thống điều hòa / Air Conditioner			Tự động, 3 vùng độc lập / Automatic, 3-Zone	Tự động, 2 vùng độc lập / Automatic, 2-Zone
Hệ thống âm thanh / Audio System			DVD 7 inch 1 đĩa, màn hình cảm ứng, 6 loa, AUX/USB, kết nối Bluetooth, đàm thoại rảnh tay / Single-disc DVD, Touch Screen, 6 Speakers, AUX/USB, Bluetooth, Hands-free Phone	CD 1 đĩa, 6 loa, AUX/USB / Single-Disc CD, 6 Speakers, AUX/USB
Hệ thống mở khóa và khởi động thông minh / Smart Entry and Start System				
Hệ thống chống trộm / Anti-theft System			Có / With	
Hệ thống mã hóa động cơ / Immobilizer			Có / With	
Khóa cửa từ xa / Wireless Door Lock			Có / With	
Cửa sổ điều chỉnh điện / Power Window			Có, một chạm chống kẹt tất cả các cửa / With, One touch, Jam Protection (All Doors)	
Hệ thống sạc không dây / Wireless Charger			Có / With	Không / Without
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG / PASSIVE SAFETY				
Túi khí người lái và hành khách phía trước / Front Airbags			Có / With	
Túi khí bên hông phía trước / Front Side Airbags			Có / With	
Túi khí đầu gối người lái / Driver's Knee Airbags			Có / With	
Túi khí rèm / Curtain Shield Airbags			Có / With	
Móc ghế an toàn cho trẻ em ISOFIX / ISOFIX Anchor			Có / With	
Ghế có cấu trúc giảm chấn thương cổ / Whiplash Injury Lessening Seat			Có / With	
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG / ACTIVE SAFETY				
Phanh / Brake	Trước / Front Sau / Rear		Đĩa thông gió / Ventilated Disc	
Đèn báo phanh khẩn cấp / Emergency Brake Signal (EBS)			Đĩa / Disc	
Hệ thống chống bó cứng phanh / Anti-lock Braking System (ABS)			Có / With	
Hệ thống hỗ trợ lực phanh khẩn cấp / Brake Assist System (BA)			Có / With	
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử / Electronic Brakeforce Distribution (EBD)			Có / With	
Hệ thống ổn định thân xe điện tử / Vehicle Stability Control (VSC)			Có (Có công tắc tắt) / With (Off Switch)	
Hệ thống kiểm soát lực kéo / Traction Control (TRC)			Có (Có công tắc tắt) / With (Off Switch)	
Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc / Hill Assist Control (HAC)			Có / With	
Cảm biến lùi / Back Sonar			Không / Without	Có / With
Cảm biến góc / Corner Sensor			Có / With	Không / Without
Camera lùi / Back Monitor			Có / With	Không / Without



NO QUALITY!
NO LIFE

www.toyota.com.vn